

Bản án số: 155/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LẠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Văn Đồng

+ Ông Từ Hồng Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị H- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LẠ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LẠ tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LẠ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2024/QĐXXST - HS ngày 13/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị Thu H**, sinh năm: 1972, tại: LẠ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hẻm 65 HTCC, P4, Thành phố ĐL, Tỉnh LẠ; nơi cư trú: Số 58 HD, P5, Thành phố ĐL, Tỉnh LẠ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Bùi Văn C, sinh năm: 1927 (đã chết) và bà: Đỗ Thị H, sinh năm: 1941; chồng: Nguyễn T, sinh năm: 1964 (không đăng ký kết hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm: 1990, nhỏ nhất sinh năm: 2012; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án: Không. Tiền sự:

+ Tại Quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 15/3/2023, Công an thành phố ĐL, Tỉnh LẠ đã xử phạt Bùi Thị Thu H số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; nộp phạt vào ngày 11/4/2023.

+ Tại Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của Ủy ban nhân dân PH 5, Thành phố ĐL đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính hành chính giáo dục tại xã, pH đối với Bùi Thị Thu H với thời hạn 03 (ba) tháng; đã chấp hành xong ngày 19/7/2023.

Nhân thân: Tại Bản án số 15/HSST ngày 24/01/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh LẠ đã xử phạt Bùi Thị Thu H 07 (bảy) năm tù, về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, chưa chấp hành xong phần án phí.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 15/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LẠ.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Phan Xuân N, sinh năm: 1965; địa chỉ: Số 65D HTCC, PH 4, Thành phố ĐL, Tỉnh LẠ.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Bùi Đức V, sinh năm: 1964; địa chỉ: Số 20 hẻm 3 HD, PH 5, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

2. Chị Lê Thị H, sinh năm: 1989; địa chỉ: Số 25 đường TBT, PH 5, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt, người liên quan và người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tliệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị Thu H là đối tượng sử dụng ma túy đá. Vào đầu tháng 12/2023, H đi đến khu vực điều trị Methadone và hỏi mua của một thanh niên (hiện không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 1.800.000đ. Sau đó, H đem về nhà tại địa chỉ 58 HD, PH 5, Thành phố ĐL, cất ở bàn trang điểm ở góc lửng trong nhà để khi có nhu cầu sử dụng sẽ lấy ra một ít để sử dụng. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, Công an pH 5, TP.ĐL phối hợp với tổ dân phố tiến hành kiểm tra cư trú đối với nơi ở của Bùi Thị Thu H phát hiện, bắt quả tang thu giữ ở bàn trang điểm của H 01 túi nylon dạng túi zip chứa ma túy đá (BL: 39, 40; 63-68; 71-76; 83, 84).

* *Tang vật thu giữ:* 01 túi nylon dạng túi zip, kích thước khoảng 05x03cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 hộp kính mắt hình hộp chữ nhật, kích thước 16x6x3cm màu xanh nhạt bên ngoài có chữ “anna”, bên trong có 01 túi nylon dạng túi zip, bên trong chứa một túi nylon dạng túi zip nhỏ hơn chứa 01 viên nén hình vỏ sò, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh D; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, bên trong gắn sim số 0834.576.150. Các vật chứng nay đang được lưu trữ, bảo quản tại kho vật chứng thuộc Công an Tp ĐL, tỉnh LĐ theo lệnh nhập kho vật chứng số 460 ngày 04/6/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ (BL: 41, 41a).

Tại Kết luận giám định số 1582/KL-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Phòng PC09-Công an tỉnh LĐ đã kết luận: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,7503 gam (*một phẩy năm không ba gam*), loại Methamphetamine,

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ (BL: 46, 47).

Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKSĐL ngày 06/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Bùi Thị Thu H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Thu H khai nhận, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, tại nhà số 58 HD, PH 5, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ, Công an PH 5, Thành phố ĐL tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang H đang cất giấu trong bàn trang điểm 01 gói ma túy như cáo trạng truy tố là hoàn toàn

chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Thị Thu H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt tù từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã qua giám định; 01 hộp kính mắt hình hộp chữ nhật, kích thước 16x6x3cm màu xanh nhạt bên ngoài có chữ “anna”, bên trong có 01 túi nylon dạng túi zip, bên trong chứa một túi nylon dạng túi zip nhỏ hơn chứa 01 viên nén hình vỏ sò, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh D. Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, bên trong gắn sim số 0834.576.150.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tliệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thị Thu H:* Là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng H hỏi mua của một thanh niên (hiện không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 1.800.000đ. Sau đó, H đem về nhà tại địa chỉ 58 HD, PH 5, Thành phố ĐL, cất ở bàn trang điểm ở góc lưng trong nhà để khi có nhu cầu sử dụng sẽ lấy ra một ít để sử dụng. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, qua kiểm tra hành chính, Công an PH 5, Thành phố ĐL phối hợp với tổ dân phố phát hiện, bắt quả tang thu giữ ở bàn trang điểm của H 01 túi nylon dạng túi zip chứa ma túy. Bùi Thị Thu H khai nhận số ma túy bị phát hiện hiện thu giữ là của Hmua về cất giữ mục đích để sử dụng dần.

Tại bản kết luận giám định số 1582/KL-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Phòng PC09-Công an tỉnh LĐ đã kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7503 gam (*một phẩy năm không ba gam*), loại Methamphetamine,

[3] Xét thấy, bị cáo Bùi Thị Thu H là người đã trưởng thành; có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bản thân bị cáo H đã từng bị xử phạt tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và có nhiều tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên càng biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nH là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa

mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Bùi Thị Thu H không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với Tliệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Bùi Thị Thu H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 194/CT-VKSĐL- LĐ ngày 06/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này lời khai ban đầu của Bùi Thị Thu H khai nhận gói ma túy mà cơ quan điều tra thu giữ của H là do ông Phan Xuân N mua giúp. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H xác định ông Phan Xuân N không phải là người mua ma túy giúp Hương. Số ma túy trên là do H mua của một người đàn ông tại khu vực điều trị Methadone. Đối tượng này H khai nhận không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, xác minh.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 túi nylon dạng túi zip, kích thước khoảng 05x03cm, bên trong chứa chất ma túy; 01 hộp kính mắt hình hộp chữ nhật, kích thước 16x6x3cm màu xanh nhạt bên ngoài có chữ “anna”, bên trong có 01 túi nylon dạng túi zip, bên trong chứa một túi nylon dạng túi zip nhỏ hơn chứa 01 viên nén hình vỏ sò, một mặt màu trắng, một mặt màu xanh D, xét thấy là chất cấm lưu hành và vật dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, bên trong gắn sim số 0834.576.150, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cáo là phù hợp.

Riêng 01 viên nén hình vỏ sò, qua trình giám định đã không còn mẫu hoàn lại nên không đề cập xử lý.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thu H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 15/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 02 (hai) phong bì được niêm phong, có chữ ký ghi họ tên Võ Như T, Nguyễn Quang H, Trần Hải D và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD. Bao gồm:

+ Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định (bên trong có chứa 01 hộp kính mắt hình hộp chữ nhật, kích thước 16x6x3cm màu xanh nhạt bên ngoài có chữ “anna”).

+ Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại: M; 1,0303g.

2.2. Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, bên trong gắn sim số 0834.576.15 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 14/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố DL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban TH vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Bùi Thị Thu H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. DL;
- Công an tp. DL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. DL;
- Chi cục THADS tp. DL;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

Nguyễn Thị Huyền

